

Số: TB - TTYT

Đắk Song, ngày tháng 11 năm 2024

THÔNG BÁO
Về việc triển khai dịch vụ kỹ thuật đợt I năm 2024

Kính gửi:

- Bảo hiểm xã hội tỉnh Đắk Nông;
- Bảo hiểm xã hội huyện Đắk Song.

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 của Bộ Y tế về việc quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và Thông tư 21/2017/TT-BYT ngày 10/5/2017 của Bộ Y tế về sửa đổi, bổ sung danh mục kỹ thuật trong khám, chữa bệnh ban hành kèm theo Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 1031/QĐ-SYT, ngày 29 tháng 11 năm 2023 của Sở Y tế tỉnh Đắk Nông về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm Y tế huyện, thành phố;

Căn cứ Hợp đồng số 01/HĐKCB-BHYT, ngày 28/12/2023 giữa Bảo hiểm xã hội huyện Đắk Song và Trung tâm Y tế huyện Đắk Song;

Căn cứ Quyết định số 399/QĐ-SYT, ngày 09/7/2024 của Sở Y tế tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt bổ sung danh mục kỹ thuật chuyên môn trong khám, chữa bệnh tại Trung tâm Y tế huyện Đắk Song đợt I năm 2024;

Căn cứ vào điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực, trình độ chuyên môn hiện có tại đơn vị;

Nay Trung tâm Y tế huyện Đắk Song thông báo triển khai dịch vụ kỹ thuật đợt I năm 2024 gồm 31 DMKT đúng tuyến và 17 DMKT vượt tuyến để cơ quan Bảo hiểm xã hội hợp tác trong quá trình thanh quyết toán BHYT (có Quyết định số 399/QĐ-SYT, ngày 09 tháng 7 năm 2024 của Sở Y tế kèm theo)./.

Nơi nhận:

- BHXH tỉnh;
- BHXH huyện;
- Các khoa điều trị;
- Phòng Dân số -TT &GDSK (đăng tải TTTĐT);
- Lưu: VT, KH-NV.

GIÁM ĐỐC

Phạm Văn Trúc

Số:

Đắk Nông, ngày tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt bổ sung danh mục kỹ thuật chuyên môn trong khám, chữa bệnh tại Trung tâm Y tế huyện Đắk Song đợt I năm 2024

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ TỈNH ĐẮK NÔNG

- Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09/01/2023;

- Căn cứ Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 của Bộ Y tế về việc quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và Thông tư 21/2017/TT-BYT ngày 10/5/2017 của Bộ Y tế về sửa đổi, bổ sung danh mục kỹ thuật trong khám, chữa bệnh ban hành kèm theo Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 của Bộ Y tế;

- Căn cứ Quyết định số 15/2022/QĐ-UBND ngày 02 tháng 06 năm 2022 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Đắk Nông;

- Căn cứ Biên bản thẩm định danh mục kỹ thuật khám, chữa bệnh bổ sung tại Trung tâm Y tế huyện Đắk Song ngày 21/5/2024 của Đoàn thẩm định theo Quyết định số 268/QĐ-SYT ngày 15/5/2024 của Sở Y tế tỉnh Đắk Nông;

- Theo đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ Y-Dược Sở Y tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bổ sung danh mục kỹ thuật chuyên môn trong khám, chữa bệnh theo Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 và Thông tư số 21/2017/TT-BYT ngày 10/05/2017 của Bộ Y tế đối với Trung tâm Y tế huyện Đắk Song gồm: 31 danh mục kỹ thuật đúng tuyến và 17 danh mục kỹ thuật vượt tuyến sau: (danh mục đính kèm).

Điều 2. Trung tâm Y tế huyện Đắk Song đảm bảo thực hiện đúng phạm vi hoạt động chuyên môn, quy trình kỹ thuật theo quy định của Bộ Y tế đã ban hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các Ông (Bà) Chánh Thanh tra, Chánh Văn phòng và Trưởng các phòng chuyên môn, nghiệp vụ Sở Y tế, đơn vị có tên tại Điều 1 và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- BHXH tỉnh (biết, p/hợp);
- Lưu: VT, NVYD (Thi).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Tổng Trưởng Ký

DANH MỤC KỸ THUẬT BỔ SUNG ĐÚNG TUYỂN
THỰC HIỆN TẠI TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN ĐẮK SONG
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-SYT, ngày tháng 7 năm 2024
của Sở Y tế tỉnh Đắk Nông)

STT	TT THEO TT 43	DANH MỤC KỸ THUẬT	PHÂN TUYỂN KỸ THUẬT			
			A	B	C	D
		III. NHI KHOA (Áp dụng riêng đối với chuyên ngành Nhi)				
		<i>IX MẮT</i>				
1	1658	Lấy dị vật giác mạc	x	x	x	
2	1659	Cắt bỏ chấp có bọc	x	x	x	
3	1685	Bơm thông lệ đạo	x	x	x	
4	1690	Cắt chỉ khâu kết mạc	x	x	x	
5	1691	Đốt lông xiêu	x	x	x	
6	1692	Bơm rửa lệ đạo	x	x	x	
7	1693	Chích chấp, lẹo, chích áp xe mi, kết mạc	x	x	x	
8	1694	Nặn tuyến bờ mi, đánh bờ mi	x	x	x	
9	1697	Bóc giả mạc	x	x	x	
10	1698	Rạch áp xe mi	x	x	x	
		XIV. MẮT				
11	197	Bơm thông lệ đạo	x	x	x	
12	202	Lấy calci kết mạc	x	x	x	x
13	205	Đốt lông xiêu, nhổ lông siêu	x	x	x	x
14	206	Bơm rửa lệ đạo	x	x	x	x
15	207	Chích chấp, lẹo, nang lông mi; chích áp xe mi, kết mạc	x	x	x	x
16	210	Nặn tuyến bờ mi, đánh bờ mi	x	x	x	x
17	214	Bóc giả mạc	x	x	x	
18	215	Rạch áp xe mi	x	x	x	
19	223	Khám lâm sàng mắt	x	x	x	x
20	256	Đo sắc giác	x	x	x	
21	257	Đo khúc xạ khách quan (Soi bóng đồng tử - Skiascope)	x	x	x	
22	260	Đo thị lực	x	x	x	
23	261	Thử kính	x	x	x	x
		XXIII. HOÁ SINH				
		A. MÁU				
24	50	Định lượng CRP hs (C- Reactive Protein high sesitivity)	x	x	x	
		XXIV. VI SINH				
		C. KÝ SINH TRÙNG				
		2. Ký sinh trùng trong máu				

25	274	Clonorchis/Opisthorchis (Sán lá gan nhỏ) Ab miễn dịch bán tự động	x	x	x	
26	278	Echinococcus granulosus (Sán dây chó) Ab miễn dịch bán tự động	x	x	x	
27	282	Fasciola (Sán lá gan lớn) Ab miễn dịch bán tự động	x	x	x	
28	285	Gnathostoma (Giun đầu gai) Ab miễn dịch bán tự động	x	x	x	
29	294	Strongyloides stercoralis (Giun lươn) Ab miễn dịch bán tự động	x	x	x	
30	296	Toxocara (Giun đũa chó, mèo) Ab miễn dịch bán tự động	x	x	x	
31	303	Trichinella spiralis (Giun xoắn) Ab miễn dịch bán tự động	x	x	x	

Tổng cộng: 31 kỹ thuật đúng tuyến

DANH MỤC KỸ THUẬT BỔ SUNG VƯỢT TUYỂN
THỰC HIỆN TẠI TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN ĐẮK SONG
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-SYT, ngày tháng 7 năm 2024
của Sở Y tế tỉnh Đắk Nông)

STT	TT THEO TT 43	DANH MỤC KỸ THUẬT	PHÂN TUYỂN KỸ THUẬT			
			A	B	C	D
		XX. NỘI SOI CHẨN ĐOÁN, CAN THIỆP				
		D. TIÊU HÓA - Ổ BỤNG				
1	58	Nội soi tiêu hóa với gây mê (dạ dày - đại tràng)	x	x		
	XXIII	HÓA SINH				
		A. MÁU				
2	18	Định lượng AFB (ALPHA FETOPROTEINE)	x	x		
3	32	Định lượng CA 125 (Cancer Antigen 125)	x	x		
4	33	Định lượng CA 19 - 9 (Carbohydrate Antigen 19-9)	x	x		
5	34	Định lượng CA 15 - 3 (Cancer Antigen 15- 3)	x	x		
6	35	Định lượng CA 72 - 4 (Cancer Antigen 72- 4)	x	x		
7	39	Định lượng CEA (Carcino Embryonic Antigen	x	x		
8	52	Định lượng Cyfra 21-1	x	x		
9	65	Định lượng FSH (Follicular Stimulating Hormone)	x	x		
10	66	Định lượng free β HCG (Free Beta Human Chorionic Gonadotropin)	x	x		
11	138	Định lượng PSA tự do (Free prostate- Specific Antigen)	x	x		
12	139	Định lượng PSA toàn phần (Total prostate- Specific Antigen)	x	x		
13	147	Định lượng T3 (Tri iodothyronine)	x	x		
14	148	Định lượng T4 (Thyronine)	x	x		
15	161	Định lượng Troponin I	x	x		
16	162	Định lượng TSH (Thyroid Stimulating hormone)	x	x		
	XXIV	VI SINH				
		A. VI KHUẨN				
		6. Các vi khuẩn khác				
17	76	Helicobacter pylori Ab miễn dịch bán tự động	x	x		

Tổng số: 17 kỹ thuật vượt tuyển